

Bản án số 22/2023/HNGĐ-ST

Ngày 06-10-2023

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA , TỈNH GIA LAI**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor P

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ksor H'Q và bà Võ Thị Phương L

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị G - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nay S - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 70/2023/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh R'Com N, sinh năm 1995

Địa chỉ: Buôn Tơ Nung, xã Ia H'Dreh, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Chị Alê H'Ch, sinh năm 1997

Địa chỉ: Buôn Tơ Nung, xã Ia H'Dreh, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn anh R'Com N trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Vào năm 2018 anh và chị Alê H'Ch lấy nhau trên cơ sở tự nguyện của hai bên, có tổ chức đám cưới theo phong tục người Jrai và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Ia H'Dreh, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai vào ngày 16/10/2018. Sau thời gian chung sống với nhau cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, đến tháng 5 năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ thời gian đó đến nay, hai bên gia đình của anh và chị Alê H'Ch đã giải quyết theo phong tục người Jrai và hiện nay mỗi người có cuộc sống riêng của mình, cuộc sống hôn nhân đã không còn được như mong muốn, nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Alê H'Ch trước pháp luật.

- *Về con:* anh và chị ALê H'Ch có 01 con chung là ALê Hà , sinh ngày 26/12/2018. Khi giải quyết theo phong tục thì giữa anh và chị ALê H'Ch đã thống nhất giao con cho chị ALê H'Ch được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm nom và giáo dục. Hiện nay anh vẫn giữ nguyên quan điểm là giao con ALê Hà M, sinh ngày 26/12/2018 cho chị ALê H'Ch được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm nom và giáo dục

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* anh không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản:* anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn chị ALê H'Ch vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 27/7/2023, chị ALê H'Ch trình bày như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh R'Com N lấy nhau và có tổ chức đám cưới theo phong tục người Jrai và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Ia H'Dreh, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai vào ngày 16/10/2018. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, hiện giữa chị và anh N đã bỏ nhau theo phong tục và đã sống ly thân. Nay anh R'Com N yêu cầu xin ly hôn thì chị không có ý kiến gì.

- *Về con:* chị và anh Nôi có 01 con chung là ALê Hà M, sinh ngày 26/12/2018. Khi giải quyết theo phong tục thì giữa chị và anh Nôi đã thống nhất giao con cho chị được trực tiếp trông nom, chăm nom, giáo dục và nuôi dưỡng. Hiện nay chị vẫn giữ nguyên quan điểm được trực tiếp trông nom, chăm nom, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là ALê Hà M, sinh ngày 26/12/2018 và không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản:* chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu ý kiến sau phần tranh luận, Kiểm sát viên cho rằng trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng cần thiết theo quy định của pháp luật; Tại phiên tòa Hội đồng xét xử cũng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng kể từ khi bắt đầu phiên tòa cho đến trước khi nghị án;

Nội dung vụ án thì Kiểm sát viên có quan điểm: Áp dụng Điều 28, khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 9, 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm, xử:

- *Về hôn nhân:* Anh RCom N được ly hôn với chị ALê H'Ch trước pháp luật.

- *Về con chung:* Giao 01 con chung là cháu ALê Hà M, sinh ngày 26/12/2018 cho chị ALê H'Ch được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Anh R'Com N không phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản:* Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Căn cứ khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh R'Com N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn chị ALê H'Ch như thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập...theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng chị ALê H'Ch không đến Tòa án để thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng; ở giai đoạn xét xử vụ án Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng chị ALê H'Ch vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Còn nguyên đơn anh R'Com N đã nhận được quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập hợp lệ nhưng đã có đơn xin được xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án cũng như trong đơn xin được xét xử vắng mặt của nguyên đơn để quyết định. Các đương sự phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Anh R'Com N và chị ALê H'Ch đi đến hôn nhân với nhau trên cơ sở tự nguyện của hai bên và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ia H'Dreh, huyện Krông Pa vào ngày 16/10/2018 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Trong quá trình chung sống anh Nôi và chị ALê H'Ch có phát sinh nhiều mâu thuẫn, họ đã nhiều lần hoà giải tại gia đình nhưng không thành dẫn đến đã bỏ nhau theo phong tục có sự chứng kiến của gia đình hai bên. Nay anh N xét thấy tình cảm giành cho chị H'Ch đã hết nên anh N yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị ALê H'Ch trước pháp luật.

Ngày 27/7/2023, Tòa án đã xác minh tại thôn trưởng buôn Tơ Nung, xã Ia H'Dreh, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai về những qua hệ hôn nhân và mâu thuẫn giữa anh N và chị H'Ch. Kết quả xác minh thể hiện việc anh N và chị H'Ch có xảy ra mâu thuẫn, đã bỏ nhau theo phong tục người Jrai, họ đã không còn chung sống với nhau một thời gian dài.

Hội đồng xét xử, xét mâu thuẫn giữa anh Rcom N và chị ALê H'Ch đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì

vậy, yêu cầu xin ly hôn với chị ALê H'Ch của anh R'Com N là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[3] Về con chung: anh R'Com N và chị ALê H'Ch có 01 con là ALê Hà M, sinh ngày 26/12/2018. Khi ly hôn, ALê H'Ch có nguyện vọng được trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng nuôi con chung. Xét nguyện vọng của chị ALê H'Ch được trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giải thích cho chị ALê H'Ch biết về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con vì lợi ích của con của người trực tiếp nuôi con nhưng chị ALê H'Ch vẫn không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con là anh R'Com N phải cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, hiện tại anh R'Com N không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh R'Com N và chị ALê H'Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Anh R'Com N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 4, 5, 6; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39; Khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 9, các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Tuyên xử:

- *Về hôn nhân*: Anh R'Com N được ly hôn với chị ALê H'Ch trước pháp luật.

- *Về con và cấp dưỡng nuôi con*: Giao 01 con chung là ALê Hà M, sinh ngày 26/12/2018 cho chị ALê H'Ch được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh R'Com N không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh R'Com N được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Nếu anh N lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Chị ALê H'Ch cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản:* Anh R'Com N và chị ALê H'Ch không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Anh R'Com N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền đã tạm nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001972 ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Anh R'Com N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh R'Com N, chị Alê H'Ch có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

**Thành viên hội đồng xét xử**

-

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Thị Phương L - Ksor H'Q**

**Ksor P**



